

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /ĐA-UBND

Nghi Xuân, ngày tháng 6 năm 2021

ĐỀ ÁN

Một số chính sách hỗ trợ xây dựng mô hình phá bờ vùng, bờ thửa nhỏ hình thành ô thửa lớn và hỗ trợ đầu tư mua máy bay phun thuốc BVTV để nâng cao hiệu quả, giá trị sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 – 2023.

PHẦN I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. Sự cần thiết

1. Đánh giá chung: Trong những năm qua, sản xuất nông nghiệp của huyện nhà đã có bước chuyển dịch khá rõ nét; tỷ lệ mô hình tăng lên; chuyển dịch cơ cấu sản xuất, các tiến bộ kỹ thuật, cơ giới hóa được đưa vào áp dụng đem lại hiệu quả, nâng cao giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích,...Tuy nhiên, nhìn chung sản xuất nông nghiệp trên địa bàn của huyện vẫn còn nhỏ lẻ, manh mún; chuyển dịch cơ cấu kinh tế chậm, hiệu quả kinh tế thấp; chất lượng sản phẩm hàng hóa, sức cạnh tranh còn thấp; sản xuất chưa gắn kết với thị trường, chưa khai thác và sử dụng hợp lý các tiềm năng, lợi thế của đất đai. Còn có diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả, một số bộ phận người dân không mặn mà với sản xuất và tình trạng ruộng bỏ hoang vẫn còn. Tư tưởng, nhận thức của một bộ phận lớn cán bộ địa phương và nhân dân trong xây dựng mô hình kinh tế chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra. Ứng dụng tiến bộ KHKT, đưa cơ giới hóa vào sản xuất còn gặp khó khăn do ruộng manh mún, nhỏ lẻ, năng suất chất lượng đạt thấp chưa liên doanh, liên kết bền vững. Trong những năm qua, UBND huyện đã chỉ đạo xây dựng nhiều mô hình có hiệu quả như: Chuyển đổi bộ giống lúa theo hướng năng suất, chất lượng; ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao trong sản xuất nhà lưới; mô hình phá bờ ô thửa nhỏ thành ô thửa lớn trên đồng lúa, thử nghiệm máy bay phun thuốc phòng trừ đạo ôn trên lúa...các mô hình đem lại hiệu quả thiết thực và có nhu cầu nhân ra diện rộng trong thời gian tới.

2. Kết quả triển khai thí điểm mô hình phá bờ vùng, bờ thửa nhỏ hình thành ô thửa lớn và thử nghiệm máy bay phun thuốc BVTV phòng đạo ôn trên lúa vụ Xuân trên địa bàn huyện: Để tạo sự đột phá trong sản xuất cây lúa tạo tiền đề hình thành các cánh đồng mẫu lớn, hình thành vùng sản xuất quy mô lớn, ứng dụng nhanh các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất tăng cường liên kết để nâng cao hiệu quả, giá trị trong sản xuất nông nghiệp, Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai thí điểm mô hình phá bờ vùng, bờ thửa nhỏ hình thành ô thửa lớn tại 02 xã Xuân Lam và Xuân Hồng và thử nghiệm phun phòng đạo ôn lúa bằng máy bay phun thuốc BVTV tại xã Xuân Hồng, cho kết quả cụ thể như sau:

a. Về quy mô thực hiện:

- Mô hình phá ô thửa nhỏ thành ô thửa lớn: Số thửa ban đầu 169 thửa với diện tích 17,94 ha. Sau khi thực hiện phá bờ thửa nhỏ để tạo thành những thửa lớn, số thửa hiện tại chỉ còn 23 thửa (số thửa đã giảm 146 thửa, giảm 7,4 lần).

- Mô hình phun thử nghiệm máy bay phun thuốc BVTV phòng đạo ôn: Đã tiến hành phun thử nghiệm 12,0 ha trên mô hình phá bờ vùng, bờ thửa của xã Xuân Hồng (cánh đồng Bông Sơn), kết quả toàn bộ diện tích được phun phòng không nhiễm đạo ôn cỏ bông trong khi một số ruộng lúa bên cạnh cùng một giống, xuống giống cùng thời điểm nhiễm đạo ôn khá nặng.

b. Hiệu quả mang lại:

- Đối với mô hình phá ô thửa nhỏ thành ô thửa lớn:

+ Trong công tác chỉ đạo sản xuất: Nhờ phá bờ thửa nhỏ thành cánh đồng lớn nên công tác chỉ đạo triển khai sản xuất được thực hiện tập trung đồng bộ (cơ cấu giống và ngâm ủ giống cùng ngày, gieo cấy tập trung; bón phân, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh theo đúng quy trình sản xuất...), thuận tiện trong việc điều hành nước tưới và máy móc phục vụ cho làm đất, thu hoạch lúa; ý thức tự giác của nhân dân được nâng lên trong việc chấp hành các chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

+ Hiệu quả kinh tế: Tiết kiệm chi phí đầu vào, tăng giá trị đầu ra và tăng hiệu quả kinh tế trên đơn vị diện tích ước gần 15% so với sản xuất truyền thống, cụ thể: Tăng diện sản xuất (do thực hiện phá bờ), tăng sản lượng lương thực, dẫn đến tăng giá trị thu nhập; tăng năng suất, sản lượng do áp dụng đồng bộ quy trình sản xuất; giảm công nợ vét thủy lợi nội đồng, công điều tiết nước nội đồng; giảm công làm cỏ bờ, công làm góc ruộng; tăng hiệu suất hoạt động của máy làm đất và máy gặt đập liên hợp; giảm thuốc bảo vệ thực vật các loại do phá bờ đã hạn chế được nơi cho sâu, bệnh trú ẩn gây hại, giảm thuốc diệt chuột.

- Đối với mô hình thử nghiệm phun thuốc bằng máy bay không người lái:

+ Công tác phun thuốc được triển khai tập trung, quy mô lớn, đảm bảo thời gian để kịp thời phòng chống dịch bệnh trên cây trồng; hiệu quả phòng chống dịch bệnh cao do máy phun chuyên dụng, phun đều, khả năng hấp thụ thuốc của cây trồng nhanh do trên mặt lá, thân đều được bám thuốc; giá thành thấp, bằng 1/3 so với phun thủ công (tính cả thuốc) và hiệu quả lớn nhất là không ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân trực tiếp sản xuất.

+ Khắc phục được tình trạng khi cần phòng trừ hoặc khi bị dịch bệnh tỷ lệ người dân phun thuốc phòng trừ rất thấp, mặt khác người dân Nghi Xuân rất ngại khi phải phun thuốc, phụ thuộc vào thiên nhiên đã ảnh hưởng rất lớn đến công tác phòng chống dịch bệnh trên cây trồng trong thời gian qua.

+ Nhu cầu thực tế của người dân về việc phun thuốc BVTV để phòng chống dịch là rất lớn, song việc thuê phun thuốc thủ công vừa có giá thành cao, hiệu quả thấp lại rất ít người làm; vì vậy việc ứng dụng rộng rãi công nghệ phun thuốc bằng máy bay là đòi hỏi tất yếu của người dân sản xuất và đã được nhiều địa phương trên địa bàn cả nước nói chung và Hà Tĩnh nói riêng triển khai hiệu quả.

Trên cơ sở kết quả triển khai mô hình, từ nhu cầu thực tiễn của người dân, để triển khai hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị

gia tăng, UBND huyện xây dựng Đề án “**Một số chính sách hỗ trợ xây dựng mô hình phá bờ vùng, bờ thửa nhỏ hình thành ô thửa lớn và hỗ trợ đầu tư mua máy bay phun thuộc BVTV để nâng cao hiệu quả, giá trị sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 – 2023**” .

II. Cơ sở pháp lý

Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018;

Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về Chính sách khuyến khích hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;

Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về khuyến nông;

Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 10/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Tái cơ cấu Ngành Nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững;

Nghị định 35/2015/NĐ-CP, ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Nghị định 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 35/2015/NĐ-CP;

Thông tư 18/2016/TT-BTC, ngày 21/01/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 35/2015/NĐ-CP;

Nghị quyết 08-NQ/TU ngày 19/5/2009 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 19/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với phát triển bền vững;

Đề án số 126/ĐA-SNN ngày 23/4/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Hà Tĩnh về sản xuất Hè thu năm 2021;

Quyết định số 1700/QĐ-UBND ngày 05/6/2014 của UBND huyện Nghi Xuân về việc phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với phát triển bền vững;

Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXII nhiệm kỳ 2020-2025;

Chương trình toàn khóa của Ban chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy nhiệm kỳ 2020-2025;

Quyết định số 2614/QĐ-UBND ngày 21/9/2020 của UBND huyện ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ huyện lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Nguồn lực ngân sách huyện giai đoạn 2021-2023.

PHẦN II NỘI DUNG ĐỀ ÁN

I. Mục tiêu:

1. Mục tiêu chung:

Khắc phục tình trạng manh mún, bỏ hoang đất sản xuất, hình thành vùng sản xuất tập trung, thửa ruộng lớn; tạo điều kiện thuận lợi trong tưới tiêu, ứng dụng các tiên bộ khoa học kỹ thuật, áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất, giảm chi phí, nâng cao hiệu quả, giá trị trên đơn vị diện tích. Chuyển đổi phương thức sản xuất, tập quán trong nhân dân, thiết lập tính chuyên nghiệp trong sản xuất từ đó nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo lợi thế cạnh tranh trong sản xuất nông nghiệp.

Tạo điều kiện để các hộ gia đình, các tổ hợp tác, hợp tác xã và doanh nghiệp tham gia liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; xây dựng mô hình cung ứng dịch vụ nông nghiệp công nghệ cao. Hình thành các vùng sản xuất theo hướng hàng hóa, phát triển thị trường bao tiêu sản phẩm. Hình thành, xây dựng thương hiệu một số sản phẩm được sản xuất trên địa bàn huyện.

2. Mục tiêu cụ thể: Phân đầu toàn huyện:

- Đối với mô hình phá ô thửa nhỏ thành ô thửa lớn trên đất lúa:
 - + Năm 2021 triển khai thực hiện mô hình đạt trên: 140 ha.
 - + Năm 2022 triển khai thực hiện mô hình đạt trên: 220ha.
 - + Đến năm 2023 dự kiến toàn huyện tổng diện tích thực hiện mô hình đạt trên 700ha.
- Đối với hỗ trợ phát triển công nghệ phun thuốc BVTV bằng máy bay: Hình thành các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện đầu tư các trang thiết bị máy nông nghiệp công nghệ cao cung ứng dịch vụ cho nông dân trên địa bàn huyện. Năm 2021, có 02 máy phun thuốc BVTV bằng máy bay, đến năm 2023 có thêm 3 máy đáp ứng khoảng trên 1.000 ha lúa tại các xã tổ chức sản xuất cánh đồng cùng một loại giống.

II. Quy mô và địa điểm thực hiện:

1. Đối với mô hình phá ô thửa nhỏ thành ô thửa lớn trên đất trồng lúa:

Dự kiến năm 2021, thực hiện trên địa bàn 06 xã ven chân núi Hồng Lĩnh với tổng diện tích khoảng 140ha, cụ thể: Xã Xuân Hồng 60ha, xã Xuân Lam 40ha; các xã: Cổ Đàm, Xuân Liên, Xuân Lĩnh và xã Cương Gián mỗi xã ít nhất triển khai mô hình 10 ha và khuyến khích các xã còn lại theo điều kiện cụ thể của địa phương để triển khai mô hình. Dự kiến năm 2022-2023, thực hiện trên địa bàn toàn huyện với tổng diện tích trên 500 ha.

2. Đối với hỗ trợ đầu tư máy bay phun thuốc BVTV: Khuyến khích các tổ chức, cá nhân mạnh dạn thành lập HTX, THT để đầu tư mua các loại máy cơ giới nông nghiệp như: Máy gặt, máy cấy, máy phun thuốc BVTV bằng máy bay để hình thành đơn vị cung ứng các dịch vụ nông nghiệp cho người sản xuất. Dự kiến từ năm 2021 – 2023 có 5 máy bay phun thuốc BVTV hoạt động trên địa bàn huyện Nghi Xuân.

III. Phương án thực hiện:

1. Đối với mô hình phá ô thửa nhỏ thành ô thửa lớn:

Những người có đất sản xuất liền kề, cùng tháo bờ thửa (bờ nhỏ) để tạo ô thửa lớn có giới hạn chung bờ vùng để tập trung sản xuất (mỗi ô thửa lớn tối thiểu có diện tích 5000m², mỗi vùng sản xuất tối thiểu có diện tích 05 ha). Quá trình thực hiện gồm các nội dung các nội dung sau:

Bước 1: Triển khai thực hiện

Trên cơ sở Đề án đã xây dựng, UBND xã, thị trấn trình BCH Đảng bộ ban hành Nghị quyết chuyên đề và thành lập Ban Chỉ đạo cấp xã; UBND các xã, thị trấn chỉ đạo các HTX và các thôn xóm tổ chức họp cộng đồng dân cư để tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực hưởng ứng. Đảng bộ, chi bộ họp thống nhất ban hành Nghị quyết triển khai thực hiện; Thôn tiến hành tổ chức họp đến tận các tổ liên gia, các hộ gia đình liên quan đến các vùng xứ đồng dự kiến quy hoạch để thực hiện phương án.

Bước 2: Quy hoạch vùng (Công tác điều tra, khảo sát)

Chính quyền cấp xã thành lập Tổ giúp việc, đồng thời giao cán bộ phụ trách địa chính cùng các hộ dân quy hoạch lại vùng sản xuất, xác định bờ vùng, bờ thửa để thực hiện ở các bước tiếp theo. Trước khi phá bỏ bờ thửa các hộ có thể cắm mốc định vị diện tích để phân chia ranh giới từng thửa, sau khi hình thành bờ thửa bằng cọc tre, các hộ tiến hành đóng cọc bê tông để đảm bảo ổn định lâu dài. Đồng thời lập sơ đồ chủ thể các thửa ruộng lưu trữ, theo dõi và quản lý.

Bước 3: Sau khi tổ chức khảo sát, xác định được vùng quy hoạch triển khai, Ủy ban nhân dân xã xây dựng phương án, dự toán triển khai, trình xin ý kiến thẩm định của phòng chuyên môn, hoàn thiện phương án, dự toán, UBND xã ban hành Quyết định phê duyệt và tổ chức thực hiện.

Bước 4: Phá dỡ ô thửa nhỏ, hình thành ô thửa lớn

Trên cơ sở phương án được duyệt, sau khi các hộ dân tiến hành cắm mốc, địa phương chủ động liên hệ thuê máy đào phá bờ thửa nhỏ và máy cày đa năng từ 23 mã lực trở lên trên địa bàn tiến hành làm đất và phá bỏ bờ thửa nhỏ giữa các ruộng liền kề để thành các thửa, ruộng lớn có quy mô tối thiểu mỗi thửa ruộng 5000m², đồng thời tổ chức làm phẳng mặt bằng trong thửa và giữa các thửa ruộng để đảm bảo thuận lợi trong tưới tiêu, sử dụng vật tư nông nghiệp, thuốc bảo vệ thực vật.

Bước 5: Tổ chức sản xuất

Sau khi phá bờ thửa nhỏ và làm đất xong, UBND cấp xã phổ biến cho người dân, Tổ hợp tác hay Hợp tác xã, áp dụng quy trình sản xuất tập trung, các biện pháp kỹ thuật như lịch thời vụ, cơ cấu giống, quy trình sản xuất, phòng trừ sâu bệnh cho lúa theo Đề án sản xuất của UBND xã.

Trong phương án sản xuất này, Ủy ban nhân dân xã đóng vai trò đầu mối để chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất, dự tính giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, chi phí sản xuất, chi phí phá bờ vùng bờ thửa, chi phí san ủi, cày bừa, cải tạo mặt

ruộng. Nông dân vẫn sản xuất trên ruộng đất của mình nhưng tự hình thành nhóm hộ sản xuất, áp dụng đồng bộ các tiến bộ kỹ thuật từ giống, canh tác, cơ giới hóa.

2. Đối với hỗ trợ đầu tư máy bay phun thuốc BVTV

Bước 1: Triển khai công tác tuyên truyền chính sách

Trên cơ sở chính sách hỗ trợ được HĐND huyện thông qua, phòng Nông nghiệp & PTNT chủ trì phối hợp với các địa phương tuyên truyền về chính sách, tập trung vào các HTX Nông nghiệp hoạt động hiệu quả trên địa bàn, các tổ chức, cá nhân thực sự có nhu cầu thành lập HTX, THT đầu tư máy bay phun thuốc BVTV cung ứng dịch vụ cho người nông dân trên địa bàn huyện.

Bước 2: Xây dựng phương án, dự toán triển khai

Sau khi có chủ thể đầu tư, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân xây dựng phương án sản xuất kinh doanh, trong đó làm rõ loại máy đầu tư (*có phụ lục các loại máy hiện đang phổ biến trên thị trường kèm theo*), phương án về nhân sự, lao động (*con người để đào tạo, chuyển giao công nghệ*), phương thức huy động vốn, phương án tổ chức sản xuất, hiệu quả đầu tư đảm bảo tính khả thi của cơ sở được hỗ trợ. Phương án được trình phòng chuyên môn thẩm định, địa phương phê duyệt để tổ chức thực hiện.

Bước 3: Tổ chức sản xuất

Sau khi tổ chức, cá nhân hoàn thành việc mua máy theo cơ chế hỗ trợ của huyện; xây dựng phương án tổ chức sản xuất, cụ thể: Làm việc với các HTX, các hộ gia đình có diện tích sản xuất lớn (cánh đồng cùng một loại giống quy mô từ 3 ha trở lên), các hộ gia đình tham gia mô hình cánh đồng cùng một loại giống (thông qua UBND xã) để ký hợp đồng cung ứng dịch vụ phun thuốc; xây dựng Kế hoạch, lịch thời vụ để phun thuốc theo hợp đồng đã ký.

IV. Hiệu quả kinh tế và xã hội.

1. Đối với mô hình phá ô thửa nhỏ thành ô thửa lớn:

1.1. Hiệu quả kinh tế: Qua tính toán khi tiến hành phá bờ thửa hiệu quả kinh tế tăng thêm từ 15-20% so với sản xuất truyền thống, cụ thể:

- Tăng diện tích sản xuất (do thực hiện phá bờ thửa), tăng sản lượng lương thực, dẫn đến tăng thu nhập (1ha thực hiện chủ trương phá bờ thửa tăng diện tích được bình quân 0,024ha): bình quân 1ha tăng thu nhập được $0,024\text{ha} \times 5.000\text{kg/ha} \times 6.000\text{đ/kg} = 720.000\text{đ/ha}$ do sản lượng tăng thêm từ diện tích sản xuất tăng thêm.

- Dự kiến do áp dụng đồng bộ quy trình sản xuất, đồng ruộng được làm bằng phẳng nên thuận lợi tưới tiêu dẫn đến tăng năng suất, sản lượng từ 5-7%, tương đương sản lượng $300\text{kg/ha} \times 6000\text{đ/kg} = 1,8$ triệu đồng/ha.

- Giảm công nạo vét thủy lợi nội đồng, công điều tiết nước nội đồng; giảm công làm cỏ bờ, công làm góc ruộng, bắc mạ.

- Tăng hiệu suất hoạt động của máy làm đất và máy gặt đập liên hợp từ 50% lên 80%, tương đương hiệu quả kinh tế khoảng 600.000đ/ha/vụ.

- Áp dụng cây bằng máy cấy đa năng 6 hàng KUBOTA giảm được công cấy.

- Giảm thuốc BVTV các loại do phá bờ đã hạn chế được nơi cho sâu, bệnh trú ẩn gây hại, giảm vật ký chủ truyền bệnh từ vụ này sang vụ khác, giảm thuốc diệt

chuột đầu vụ xuống còn một nữa do giảm bờ thửa; áp dụng được việc phun thuốc BVTV bằng công nghệ máy bay không người lái AUV.

1.2. Hiệu quả về xã hội:

Từng bước thay đổi thói quen trong sản xuất nhỏ lẻ và gieo cấy truyền thống của người dân, hướng đến một nền sản xuất nông nghiệp tập trung, đồng nhất về giống, đồng nhất về quy trình và đồng nhất về sản phẩm, hướng đến sản xuất theo hướng hàng hóa hiện đại góp phần giảm chi phí và sức lao động, đồng thời tăng năng suất lao động và thu nhập cho người dân.

Thực hiện thành công phá bờ thửa tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện các giải pháp của kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp, đây cũng là điều kiện để thu hút doanh nghiệp hóa sản xuất, liên kết hóa trong xây dựng thương hiệu và bao tiêu sản phẩm và cũng là điều kiện để hình thành các tổ hợp tác, hợp tác xã, đồng thời nhân rộng mô hình điểm để cho nhân dân trong vùng tham quan học tập.

2. Đối với hỗ trợ đầu tư máy bay phun thuốc BVTV

2.1. Hiệu quả kinh tế:

Qua tính toán khi tiến hành phun thuốc BVTV bằng máy bay hiệu quả kinh tế tăng thêm từ 60-70% so với phun thuốc truyền thống, cụ thể:

- Công phun: Phun một sào bằng máy bay có giá dao động từ 30.000 – 35.000 đồng/sào, so với công phun thủ công hiện nay từ 75.000 – 85.000 đ/sào, giảm 45.000 – 50.000 đồng/sào.

- Thuốc: Phun phòng đạo ôn cổ bông bằng thuốc Filia 525SE, thực tế người dân phun 2 lọ/2 bình phun/01sào, giá bán lẻ 40.000đ/sào. Sử dụng máy bay phun thuốc BVTV, sử dụng 01 lọ/01 sào (giảm một nữa), giá thanh toán 15.000 đ/lọ (sử dụng với số lượng lớn).

Như vậy, một sào, sử dụng máy bay phun thuốc, tính công phun và thuốc từ: 45.000đ – 50.000đ/sào, giảm được 60.000 – 70.000đ/sào so với phun thủ công.

2.2. Hiệu quả về mặt xã hội: Ngoài các nội dung đã phân tích ở trên, sử dụng máy bay phun thuốc còn đem lại một số lợi ích sau: Giảm đáng kể việc sử dụng thuốc BVTV một cách bừa bãi, không theo nguyên tắc 4 đúng; Đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh trên diện rộng, đảm bảo an toàn trong sản xuất trong điều kiện dịch bệnh ngày càng phức tạp như hiện nay; là điều kiện để áp dụng đồng bộ các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tạo sản phẩm an toàn, quy mô tập trung hàng hóa, từng bước hình thành chuỗi sản xuất nông nghiệp bền vững. Hạn chế đất bỏ hoang, đặc biệt là đất lúa, đảm bảo an ninh lương thực trong điều kiện dịch bệnh trên thế giới diễn biến phức tạp, biến đổi khí hậu toàn cầu.

V. Những hạn chế, khó khăn:

1. Hiện trạng ruộng sản xuất manh mún, từng thửa nhỏ và được bố trí không đồng đều theo tuyến đường trục chính nội đồng dẫn đến khó khăn trong việc xác định vị trí thửa đất, lập sơ đồ chủ thể quản lý khi phá bỏ bờ thửa nhỏ.

2. Địa hình không bằng phẳng nên hình thành nhiều ruộng bậc thang vì vậy quá trình quy hoạch, cải tạo làm phẳng mặt bằng tốn kém, khó khăn.

3. Tâm lý ngại thay đổi, sợ khó khăn trong phân chia ruộng sản xuất sau khi phá bờ thửa của một bộ phận người dân gây khó khăn cho quá trình thực hiện.

4. Việc áp dụng cơ giới hóa đồng bộ vào sản xuất, do các doanh nghiệp đảm nhận tất cả các khâu (làm đất, bón phân, bắc mạ, phun thuốc BVTV, thu hoạch) sẽ dẫn đến dư thừa máy làm đất của bà con nông dân, dư thừa lao động tại các vùng quy hoạch mô hình.

5. Sử dụng máy bay phun thuốc BVTV đòi hỏi người sử dụng phải được đào tạo, có năng lực tài chính và tổ chức sản xuất dịch vụ; cần phải tổ chức sản xuất một cách đồng bộ (sản xuất quy mô tập trung, cánh đồng cùng một loại giống) là điều kiện để triển khai áp dụng công nghệ này vào sản xuất.

PHẦN III

MỘT SỐ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ XÂY DỰNG MÔ HÌNH PHÁ BỜ VÙNG, BỜ THỬA NHỎ HÌNH THÀNH Ô THỬA LỚN VÀ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ MÁY BAY PHUN THUỐC BVTV

I. Phạm vi, đối tượng áp dụng, nguyên tắc hỗ trợ, thời gian thực hiện, quy định chuyển tiếp, xây dựng kế hoạch và dự toán.

1. Phạm vi điều chỉnh

Các hoạt động xây dựng mô hình phá bờ vùng, bờ thửa nhỏ hình thành ô thửa lớn, huy động nguồn lực đầu tư mua máy bay phun thuốc BVTV để cung cấp dịch vụ cho người trồng lúa trên địa bàn huyện, góp phần nâng cao hiệu quả, giá trị trong sản xuất nông nghiệp.

2. Đối tượng áp dụng

Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất, kinh doanh nông nghiệp trên địa bàn huyện.

3. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Chính sách chỉ hỗ trợ cho một lần triển khai mô hình; ngoài chính sách hỗ trợ tại Đề án này, các đối tượng vẫn được hưởng các chính sách hỗ trợ theo các văn bản quy định của pháp luật.

b) Chính sách được hỗ trợ kinh phí sau khi mô hình triển khai đưa vào sử dụng, được Ủy ban nhân dân huyện nghiệm thu đảm bảo các quy định.

c) Định mức hỗ trợ:

- Đối với mô hình phá bờ vùng, ô thửa nhỏ thành ô thửa lớn trên đất lúa:
+ Đối với các địa phương triển khai mô hình lần đầu: Kinh phí hỗ trợ 8,5 triệu đồng/ha và hỗ trợ quy mô không quá 15 ha/xã.

+ Đối với các địa phương triển khai mô hình lần 2 và các lần tiếp theo: Kinh phí hỗ trợ 5,0 triệu đồng/ha.

- Đối với mô hình đầu tư mua máy bay phun thuốc BVTV: Hỗ trợ 50% giá trị máy và kinh phí đào tạo làm thủ tục cấp phép bay, kinh phí hỗ trợ không quá 150 triệu đồng/máy; số lượng hỗ trợ không quá 5 máy trên địa bàn huyện. Tổ chức,

cá nhân được hỗ trợ mua máy phải có cam kết sử dụng 5 năm liên tục, không được bán, cho, biếu,...dưới bất cứ hình thức nào và đảm bảo hợp đồng cung ứng 100% dịch vụ phun cho người dân sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện.

d) Quản lý, sử dụng kinh phí đúng đối tượng, mục đích, đảm bảo hiệu quả, theo đúng quy định về quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước.

4. Thời gian thực hiện

Các nội dung hỗ trợ tại Đề án này được tính từ năm 2021 đến năm 2023.

5. Xây dựng kế hoạch và dự toán

Hàng năm, căn cứ quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nội dung, mức hỗ trợ được quy định tại Đề án này, các phòng liên quan, UBND xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện quy trình xây dựng kế hoạch và dự toán như sau:

a) Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn (gọi chung là cấp xã) xây dựng kế hoạch khối lượng và dự trù kinh phí thực hiện chính sách khuyến khích phá bỏ vùng bờ thửa nhỏ hình thành ô thửa lớn trên địa bàn (kèm theo tài liệu thuyết minh cụ thể về địa điểm, số lượng mô hình, diện tích, kinh phí đề nghị hỗ trợ...); UBND cấp xã chủ động báo cáo HĐND cùng cấp xem xét, bố trí nguồn kinh phí thực hiện chính sách (phần ngân sách xã đảm bảo nếu có) trong dự toán thu, chi ngân sách cấp xã hàng năm.

Thời gian nộp kế hoạch và dự toán: Ủy ban nhân dân cấp xã nộp kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện dựa trên các mô hình sẽ được triển khai về phòng Nông nghiệp và PTNT xem xét, tổng hợp.

b) Phòng Nông nghiệp và PTNT căn cứ chức năng quản lý nhà nước tổ chức rà soát, tổng hợp toàn bộ kế hoạch khối lượng và dự trù kinh phí thực hiện chính sách trên địa bàn toàn huyện gửi phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện trình HĐND huyện xem xét bố trí nguồn kinh phí thực hiện chính sách (phần ngân sách cấp huyện đảm bảo) trong dự toán thu, chi ngân sách cấp huyện.

II. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách huyện đảm bảo mức 100% cho thực hiện các chính sách theo nội dung Đề án được thông qua.

2. Kinh phí quản lý, chỉ đạo, kiểm tra nghiệm thu: Thuộc ngân sách cấp nào thì do ngân sách cấp đó tự đảm bảo; mức chi do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định phù hợp với tính chất từng đợt kiểm tra cụ thể, nhưng tối đa không quá 2% tổng kinh phí ngân sách các cấp hỗ trợ.

III. KHÁI TOÁN KINH PHÍ HỖ TRỢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Tổng kinh phí thực hiện chính sách theo nội dung của đề án dự kiến: 4.635 triệu đồng (Bốn tỷ sáu trăm ba mươi lăm triệu đồng) trong đó Ngân sách cấp huyện đảm bảo 100%, cụ thể:

1. Đối với mô hình phá ô thửa nhỏ thành ô thửa lớn:

- Tổng kinh phí thực hiện chính sách năm 2021: 960 triệu đồng (*Chín trăm sáu mươi triệu đồng chẵn*)

- Tổng kinh phí dự kiến chính sách thực hiện năm 2022: 1.225 triệu đồng (*Một tỷ hai trăm hai mươi lăm triệu đồng chẵn*)

- Tổng kinh phí dự kiến chính sách thực hiện năm 2023: 1.670 triệu đồng (Một tỷ sáu trăm bảy mươi triệu đồng chẵn).

2. Đối với hỗ trợ đầu tư máy bay phun thuốc BVTV

- Tổng kinh phí thực hiện chính sách năm 2021: Hỗ trợ đầu tư 02 máy với kinh phí hỗ trợ 300 triệu đồng (*Ba trăm triệu đồng chẵn*)

- Tổng kinh phí dự kiến chính sách thực hiện năm 2022-2023: Hỗ trợ đầu tư thêm 03 máy, tổng kinh phí hỗ trợ 450 triệu đồng (Bốn trăm năm mươi triệu đồng chẵn)

(Có dự toán kinh phí cụ thể kèm theo)

PHẦN IV GIẢI PHÁP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng về chủ trương tái cơ cấu ngành nông nghiệp, ưu tiên phát triển mô hình đem lại giá trị kinh tế cao trên đơn vị diện tích; thay đổi lối sản xuất nhỏ lẻ sang sản xuất tập trung theo đúng quy trình kỹ thuật, hợp đồng liên kết sản xuất từ đầu vào đến đầu ra sản phẩm; Tuyên truyền về các chính sách hỗ trợ của TW, tỉnh, huyện đặc biệt là chính sách khuyến khích xây dựng mô hình phá bờ vùng, bờ thửa nhỏ hình thành ô thửa lớn, đầu tư mua máy bay phun thuốc BVTV cung ứng dịch vụ phun cho người sản xuất, góp phần nâng cao hiệu quả, giá trị trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện năm 2021 – 2023, đến tận toàn thể nhân dân được biết, tổ chức thực hiện hiệu quả.

2. Phát huy vai trò trách nhiệm, sự vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở; hàng năm giao chỉ tiêu cụ thể cho từng ban, ngành, đoàn thể, đảng viên, đoàn viên, hội viên xây dựng mô hình; các phòng ban chức năng được giao chỉ tiêu này lên kế hoạch cụ thể để thực hiện. Phòng Nông nghiệp & PTNT chủ trì phối hợp với các phòng, đơn vị, đoàn thể liên quan phối hợp chặt chẽ với các bên liên quan để hình thành mối liên kết trong quá trình triển khai mô hình, đảm bảo các mô hình có vai trò chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước đảm bảo thực hiện bài bản, hiệu quả thiết thực của chính sách.

3. Xây dựng văn bản hướng dẫn cụ thể các nội dung hỗ trợ và các trình tự, thủ tục trong thực hiện chính sách hỗ trợ để các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân biết thực hiện.

4. Tiết kiệm chi thường xuyên, dành tối đa nguồn lực để thực hiện chính sách hỗ trợ khuyến khích xây dựng mô hình phá bờ vùng, bờ thửa nhỏ hình thành ô thửa lớn và hỗ trợ mua máy bay phun thuốc BVTV để nâng cao hiệu quả, giá trị trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm chung:

- Hàng năm, căn cứ quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nội dung, mức hỗ trợ được quy định tại chính sách này, các phòng liên quan và UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm: xây dựng kế hoạch và dự toán, tham mưu trình

HĐND huyện bố trí kinh phí thực hiện; trực tiếp hướng dẫn theo các trình tự thủ tục hỗ trợ, tổ chức nghiệm thu hỗ trợ theo quy định và chịu trách nhiệm đối với hiệu quả thực hiện chính sách liên quan đến lĩnh vực quản lý.

- Định kỳ mỗi quý một lần, UBND xã, thị trấn có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện, những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách về UBND huyện (trực tiếp Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn). Để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo UBND huyện kết quả thực hiện của các địa phương; tháo gỡ các vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện chính sách, kịp thời biểu dương khen thưởng những đơn vị thực hiện tốt và phê bình, nhắc nhở những đơn vị thực hiện không đạt kế hoạch giao.

2. Trách nhiệm cụ thể

2.1. Các cơ quan trực thuộc UBND huyện

2.1.1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông

Là cơ quan thường trực chính sách, chịu trách nhiệm tham mưu cho UBND huyện trong việc triển khai, đôn đốc tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Đề án, chịu trách nhiệm hướng dẫn về tiêu chí, tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành. Phối hợp với các phòng liên quan thực hiện các nội dung sau:

- Tham mưu UBND huyện ban hành quy định hướng dẫn thực hiện chính sách (quy định cụ thể về quy trình thực hiện hỗ trợ; điều kiện, hồ sơ thủ tục, thanh quyết toán kinh phí...) trên cơ sở đề xuất các phòng ban.

- Phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch và các ngành liên quan thực hiện thẩm định, nghiệm thu mô hình thực hiện chính sách, phân bổ, kiểm tra nguồn kinh phí thực hiện chính sách hàng năm, đảm bảo đúng mục đích, tiết kiệm và có hiệu quả.

2.1.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chịu trách nhiệm tham mưu UBND huyện bố trí nguồn kinh phí thực hiện chính sách (phần ngân sách cấp huyện đảm bảo) trong dự toán thu, chi ngân sách huyện hàng năm;

- Chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan trong tổ chức thẩm định, nghiệm thu theo quy định về hỗ trợ khuyến khích xây dựng mô hình phá bờ vùng, bờ thửa nhỏ hình thành ô thửa lớn và hỗ trợ mua máy bay phun thuốc BVTV.

2.1.3. Trung tâm UDKH&BVCTVN huyện

Chủ trì, phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phòng Tài chính - Kế hoạch bố trí lồng ghép kinh phí từ nguồn sự nghiệp khoa học & công nghệ hàng năm để thực hiện Đề án, chịu trách nhiệm hướng dẫn ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp cho các mô hình sản xuất đảm bảo tiêu chí quy định.

2.1.4. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn địa phương trong qua trình cắm mốc, định vị diện tích để phân chia ranh giới từng thửa và lập sơ đồ chủ thể các thửa ruộng để lưu trữ theo dõi, quản lý; Hướng dẫn địa phương trình tự thủ tục hồ sơ liên quan đến công tác cải tạo, tích tụ ruộng đất tại các vùng có nhu cầu.

2.1.5. Trung tâm Văn hóa – Truyền thông huyện

Tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng để các địa phương, đơn vị, cá nhân biết để tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách này.

2.2. Công An huyện:

- Chủ động công tác nắm tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, xử lý nghiêm việc lợi dụng đề án để thực hiện hành vi phạm pháp luật;

- Phối hợp lực lượng quân sự quản lý việc sử dụng máy bay không người lái được thực hiện đúng mục đích (phun thuốc bảo vệ thực vật), kịp thời phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về hoạt động bay để xử lý nghiêm theo quy định.

2.3. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Chịu trách nhiệm tổ chức tuyên truyền sâu rộng nội dung các chính sách hỗ trợ đến tận toàn thể nhân dân.

- Thành lập Ban chỉ đạo phát triển mô hình và phân công rõ vai trò trách nhiệm cho các tổ chức, cá nhân của địa phương trong việc tuyên truyền, vận động, tư vấn xây dựng mô hình mới và đầu tư mở rộng các mô hình trên địa bàn.

- Xây dựng kế hoạch khối lượng và dự trù kinh phí thực hiện chính sách khuyến khích xây dựng mô hình phá bờ vùng, bờ thửa nhỏ hình thành ô thửa lớn và hỗ trợ mua máy bay phun thuốc BVTV để nâng cao hiệu quả, giá trị trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện (kèm theo tài liệu chứng minh cụ thể về địa điểm, diện tích, số lượng mô hình, kinh phí đề nghị hỗ trợ và các văn bản liên quan...) gửi về Ủy ban nhân dân huyện qua các phòng chuyên môn liên quan.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát, hướng dẫn mô hình thực hiện chính sách hoàn thiện hồ sơ gửi về UBND huyện để làm cơ sở tổ chức thẩm định, nghiệm thu hỗ trợ.

- Quản lý, cấp phát và thanh quyết toán nguồn kinh phí thực hiện chính sách nông nghiệp, nông thôn hàng năm theo đúng quy định.

- Định kỳ hàng quý tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện theo quy định.

2.4. Các cơ quan liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện đúng quy định.

Trên đây là Đề án một số chính sách hỗ trợ xây dựng mô hình phá bờ vùng, bờ thửa nhỏ hình thành ô thửa lớn để nâng cao hiệu quả, giá trị trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2023, đề nghị Kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân huyện khóa XXI xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- TTr Huyện ủy, TTr HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND, TT UBMTTQ huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các Ban, phòng Huyện ủy, UBND huyện;
- Các ban, ngành, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Việt Hưng

